TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 20/12/2021
V/v tranh chấp: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thái Dương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Hữu Tường

2. Ông: Nguyễn văn Dũng

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:ông Nguyễn Công Hưng*, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện VKS nhân dân huyện Yên Thành, Nghệ An:* không tham gia.

Ngày 20/12/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 278/2021/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp *"Ly hôn"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2021/QĐXX-ST ngày 01 tháng 12 năm 2021; giữa các đương sự: quyết định hoãn phiên tòa ngày 13/12/2021

1. Nguyên đơn: chị Trần Thị Ng ; sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm X, xã Y , huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. *Có mặt.*

2. Bị đơn: Anh Lê Văn L ; sinh năm 1991. Địa chỉ: Xóm X, xã Y , huyện Yên Thành, Nghệ An ;*Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn và các lời khai ngày 26/10/2021 trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Trần Thị Ng trình bày: chị Trần Thị Ng và anh Lê Văn L đăng ký kết hôn ngày 01/3/2018, tại Uỷ ban nhân dân xã Mã Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Vợ chồng chỉ mới tìm hiểu được một thời gian ngắn thì đăng ký kết hôn theo Pháp luật, quá trình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, sau một thời gian chung sống hai vợ chồng không có con thì phát sinh mâu thuẫn. Anh L tính tình nóng nảy thường xuyên quát tháo mắng chửi chị Ng . Nay chị Trần Thị Ng xác định tình cảm không còn nên chị Trần Thị Ng đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Lê Văn L .

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản chung và khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh L không hợp tác, nên không tiến hành các bước thu thập chứng cứ, hòa giải theo quy định pháp luật .

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1].Về thẩm quyền xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án yêu cầu ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Toà sơ thẩm nguyên đơn có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, có mặt tại phiên họp tiếp cận công khai kiểm tra chứng cứ và phiên hòa giải tiến hành các bước thu thập chứng cứ, hòa giải theo quy định pháp luật, bị đơn Lê Văn L vắng mặt không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án và các buổi làm việc khác. Tại phiên tòa lần thứ nhất anh L vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tống đạt văn bản Tố tụng hợp pháp, xét thấy cần xét xử vắng mặt anh L .

[2].*Về quan hệ hôn nhân:* chị Trần Thị Ng và anh Lê Văn L có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Mã Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận kết hôn số 24/2018/TLKH - BS ngày 01/3/2018, không vi phạm Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình về điều kiện kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét thấy: Cuộc sống hôn nhân giữa chị Trần Thị Ng và anh Lê Văn L có đăng ký kết hôn, nhưng được một thời gian ngắn phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị Ng và anh L không có con chung, thường xuyên cãi cọ, không tôn trọng nhau trong cuộc sống nên đã thường xảy ra mâu thuẫn dẫn đến tình cảm không còn. Chị Trần Thị Ng thấy cuộc sống hôn nhân không đạt được. Xác định tình cảm không còn chị Trần Thị Ng cương quyết xin được ly hôn. Mặc dù Tòa án đã đến tống đạt trực tiếp cho người thân có chung hộ khẩu với anh L , anh L biết việc chị Ng yêu cầu ly hôn nhưng anh L bỏ mặc hôn nhân. Xét thấy mối quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh L không thể hàn gắn và kéo dài.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Ng là được ly hôn với anh Lê Văn L .

[3].*Về con chung:* Vợ chồng chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết xem xét.

[4].*Về tài sản chung và khoản nợ:* Chị Trần Thị Ng không yêu cầu giải quyết,Toà án không xem xét.

[5].*Về án phí:* Chị Trần Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 điều 144, khoản 4 điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 khoản 3 điều 228 ; Điều 266, 271 khoản 1 điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí của tòa án.

Xử;

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho Chị Trần Thị Ng được ly hôn anh Lê Văn L .

2. Về con chung: Không.

3.Về tài sản chung và khoản nợ: Toà án không giải quyết.

4.Về án phí ly hôn: Chị Trần Thị Ng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ mà chị Trần Thị Ng đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền số 0010935 ngày 17/11/2021 .

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận bản sao bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Yên Thành;
- Đương sự;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành
- Lưu HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thái Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Tường **Nguyễn Văn Dũng** **Phạm Thái Dương**

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ ĐƯỜNG **CAO VIỆT THƯƠNG** **LÂM QUỐC TÚ**